

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2025
của Thống kê tỉnh Đắk Lắk

TRƯỞNG THỐNG KÊ TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 912/QĐ-CTK ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Cục trưởng Cục Thống kê quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thuộc Cục Thống kê;

Căn cứ Quyết định số 999/QĐ-CTK ngày 01/8/2025; Quyết định số 1025/QĐ-CTK ngày 13/8/2025; Quyết định số 1105/QĐ-CTK ngày 31/8/2025; Quyết định số 1191/QĐ-CTK ngày 10/10/2025 của Cục trưởng Cục Thống kê về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Quyết định số 1368/QĐ-CTK ngày 17/12/2025 của Cục trưởng Cục Thống kê về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ thông báo số 138/TB-CTK ngày 14/4/2026 của Cục Thống kê về việc xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025.

Xét đề nghị của Trưởng phòng, phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Thống kê tỉnh Đắk Lắk (chi tiết tại các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng, phòng Tổ chức - Hành chính; Kế toán Thống kê tỉnh Đắk Lắk và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Kế hoạch Tài chính - CTK;
- Lãnh đạo Thống kê tỉnh;
- Lưu: KT, VT.


Hồ Ngọc Quang

Đơn vị: Thống kê tỉnh Đắk Lắk

Mẫu biểu số 76

Chương 018

**QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số 67/QĐ-TKT ngày 22/4/2026 của Trưởng Thống kê tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	117.416	117.416	-	
I	Nguồn ngân sách trong nước	117.416	117.416	-	
1	Chi quản lý hành chính	117.336	117.336	-	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	32.586	32.586	-	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	84.750	84.750	-	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	-	-	-	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	-	-	-	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	-	-	-	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-	-	-	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-	-	-	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo	-	-	-	
-	Nhiệm vụ chuyển đổi số	-	-	-	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	80	80	-	

3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-	-	-	
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	80	80	-	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	-	-	-	
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-	-	-	
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-	-	-	
5	Chi bảo đảm xã hội	-	-	-	
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-	-	-	
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-	-	-	
6	Chi hoạt động kinh tế	-	-	-	
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-	-	-	
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-	-	-	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	-	-	-	
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-	-	-	
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	-	-	-	

Người Lập



Bùi Thanh Hằng

Đắk Lắk, Ngày 22 tháng 4 năm 2026

TRƯỞNG THỐNG KÊ TỈNH



Hồ Ngọc Quang